

Số: 236/2022/QĐST-HNGĐ

Càng Long, ngày 30 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 296/2022/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 8 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Ngọc V, sinh năm 1981;
Địa chỉ: K 8, phường Láng H, thị xã Giá R, tỉnh BL.

Bị đơn: Anh Hà Văn Y, sinh năm 1978;
Địa chỉ: ấp Trà Ô, xã Tân A, huyện CL, tỉnh TV.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân gia đình;
Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Ngọc V và anh Hà Văn Y.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Ngọc V và anh Hà Văn Y tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Tên Hà Gia C sinh ngày 24/11/2016, tại Bản khai cháu C có nguyện vọng được sống chung với chị V. Chị V và anh Y tự nguyện thỏa thuận về quyền nuôi con như sau:

Chị Phạm Ngọc V được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung tên Hà Gia C sinh ngày 24/11/2016;

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản;

Vì quyền lợi của con khi cần thiết, anh Hà Văn Y có quyền yêu cầu xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Mặc dù Tòa án đã giải thích theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nhưng chị Phạm Ngọc V chưa đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Ngọc V và anh Hà Văn Y không có tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung phải thu, phải trả: Chị Phạm Ngọc V và anh Hà Văn Y xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Phạm Ngọc V tự nguyện nộp 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ mà chị đã nộp tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long theo biên lai thu tiền số AA/2020 0010533 ngày 18/8/2022. Hoàn trả lại chị Phạm Ngọc V 150.000đ tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm.

Anh Hà Văn Y không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thơ